

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GVN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GVN
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GVN TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GVN TECHNOLOGY., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107471322

3. Ngày thành lập: 13/06/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 10 tòa nhà An Phú, số 24 Hoàng Quốc Việt, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985985886

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Dịch vụ thực hiện phần mềm (CPC 842), chi tiết: Sản xuất các sản phẩm phần mềm (không bao gồm xuất bản phần mềm)	5820
2.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ lập trình (CPC 84240)	6201(Chính)
3.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính (CPC 841)	6202
4.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ tư vấn phần mềm và tư vấn hệ thống (CPC 84210); Dịch vụ xử lý dữ liệu trong lĩnh vực công nghệ thông tin (CPC 843); Các dịch vụ máy vi tính khác (CPC 849), chi tiết: Dịch vụ chuẩn bị dữ liệu (không bao gồm xử lý dữ liệu), dịch vụ đào tạo cho nhân viên của khách hàng	6209
5.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ phân tích hệ thống (CPC 84220); - Dịch vụ thiết kế hệ thống (CPC 84230);	6329

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

(tương đương 90.909 USD - Chín mươi ngàn, chín trăm lẻ chín đô la Mỹ)

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	KAWANO YASUHISA	403 Room, 25-25 Sohara, Sawaraku, Fukuokashi, Fukuokaken, Nhật Bản	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	34,000	TH4271575	
			Tổng số	68.000	680.000.000	34,000		
2	AKINAGA YUSUKE	347 Honjyou, Chikujyoumachi, Chikujougun, Fukuokaken, Nhật Bản	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	15,000	TH8714828	
			Tổng số	30.000	300.000.000	15,000		
3	ĐỖ TIẾN HÙNG	Phòng 507, nhà Y2, tập thể 138A Giảng Võ, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	102.000	1.020.000.000	51,000	B5587864	
			Tổng số	102.000	1.020.000.000	51,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	AKINAGA YUSUKE	347 Honjyou, Chikujyoumachi, Chikujougun, Fukuokaken, Nhật Bản	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	15,000	TH8714828	
			Tổng số	30.000	300.000.000	15,000		
2	KAWANO YASUHISA	403 Room, 25-25 Sohara, Sawaraku, Fukuokashi, Fukuokaken, Nhật Bản	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	34,000	TH4271575	
			Tổng số	68.000	680.000.000	34,000		

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ TIẾN HÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/09/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B5587864

Ngày cấp: 01/08/2011

Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 507, nhà Y2, tập thể 138A Giảng Võ, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 507, nhà Y2, tập thể 138A Giảng Võ, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội